

SƠ ĐỒ EPC — CATALOGUE PHỤ TÙNG

BỘ PHỤ TÙNG F - 5 - 10
CATALOGUE XY LANH PHANH
CHÍNH (CBS) HONDA PCX (08 /
2010 - 08 / 2012)

Sơ đồ EPC · CATALOGUE PCX (08/2010-08/2012) · Dùng cho
HONDA PCX (2010,2011,2012)

Sơ đồ online:

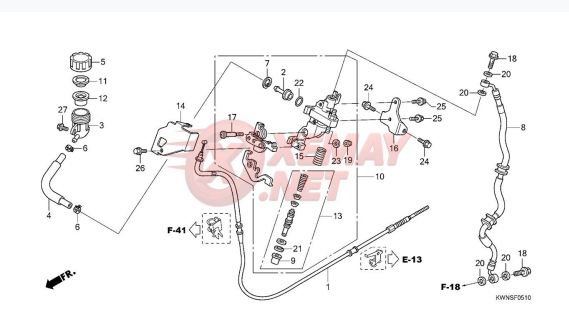
<https://wiki.dov.vn/epc/bo-phu-tung-f-5-10-catalogue-xy-lanh-h-phanh-chinh-cbs-honda-pcx-08-2010-08-2012--EPCDOV0003924> — mở link hoặc quét QR bên phải để xem sơ đồ tương tác, click từng phụ tùng để có giá + tồn kho.

Thống kê nhanh

Tổng số phụ tùng: 25 chi tiết	Có giá tham khảo: 25/25	Tổng giá trị: 1,646,336đ
--	------------------------------------	------------------------------------

* Số lượng và giá tham khảo tại thời điểm cập nhật (07/08/2026). Giá có thể thay đổi — vui lòng liên hệ để có giá thực tế.

EPC · BỘ PHỤ TÙNG F - 5 - 10 CATALOGUE
XY LANH PHANH CHÍNH (CBS) HONDA PCX
(08 / 2010 - 08 / 2012)



Mã EPC	EPCDOV0003924
Thương hiệu	HONDA
Dòng xe	PCX
Năm SX	2010,2011,2012
Loại hệ thống	FRAME
Danh mục	CATALOGUE PCX (08/2010-08/2012)
Số phụ tùng	25 chi tiết
Tổng giá trị	1,646,336đ



Quét xem sơ đồ online

Danh sách phụ tùng chi tiết (25 phụ tùng)

Các phụ tùng đơn lẻ thuộc sơ đồ EPC **BỘ PHỤ TÙNG F - 5 - 10 CATALOGUE XY LANH PHANH CHÍNH (CBS) HONDA PCX (08 / 2010 - 08 / 2012)**:

#	Tên phụ tùng	Mã SKU	SL	Giá lẻ
1	Dây phanh sau 2 43450-KWN-931 HONDA PCX	43450KWN931	1	197,262đ
2	Đầu nối ống dầu phanh CBS 43503-KZ3-B01 HONDA PCX, PCX -, PCX 125 K35A WW125E	43503KZ3B01	1	50,780đ
3	Hộp dầu phanh chính 43511-KS6-702 HONDA LEAD 125, SH MODE, VISION 110	43511KS6702	1	69,936đ
4	ống dẫn hộp dầu phanh 43512-KWN-931 HONDA PCX	43512KWN931	1	63,446đ
5	Nắp hộp dầu phanh 43513-KWN-931 HONDA LEAD 125, SH MODE, VISION 110	43513KWN931	1	55,195đ
6	Đai kẹp ống dẫn hộp dầu phanh 43514-KS6-701 HONDA CB 500, LEAD 125, MSX 125, REBEL 1100, REBEL 300, REBEL 500, SH MODE, VISION 110, WINNER R	43514KS6701	1	18,090đ

#	Tên phụ tùng	Mã SKU	SL	Giá lẻ
7	Phanh cài ống dầu phanh CBS 43517-KS6-701 HONDA REBEL 1100, REBEL 300, REBEL 500, SH MODE	43517KS6701	1	33,117đ
8	Ống dầu phanh CBS 45127-KWN-931 HONDA PCX	45127KWN931	1	561,234đ
9	Bao chắn bụi piston phanh 45504-410-003 HONDA AIR BLADE, CLICK, FUTURE, LEAD, PCX, SH, SH MODE, SPACY, VISION, WAVE	45504410003	1	25,326đ
11	Đệm cách hộp dầu phanh 45518-GM9-711 HONDA LEAD 125, SH MODE, VISION 110	45518GM9711	1	30,214đ
12	Màng cao su hộp dầu phanh 45520-GM9-711 HONDA LEAD 125, SH MODE, VISION 110	45520GM9711	1	30,640đ
13	Xylanh phanh CBS 45530-KVY-911 HONDA AIR BLADE 110, AIR BLADE 125, FUTURE 125, SH MODE, VISION 110, WAVE 110	45530KVY911	1	134,071đ
14	Nắp chắn cụm xylanh phanh CBS 47602-KWN-931 HONDA PCX, PCX -, PCX 125 K35A WW125E	47602KWN931	1	73,205đ
16	Giá bắt cụm xylanh phanh CBS 50320-KWN-931 HONDA PCX, PCX -, PCX 125 K35A WW125E	50320KWN931	1	76,460đ
17	Bu lông bắt hộp dầu CBS 90114-GEV-712 HONDA SH MODE	90114GEV712	1	33,117đ
18	Bu lông dầu 10x22 90145-KPH-B30 HONDA AIR BLADE 110, AIR BLADE 125, AIR BLADE 150, AIR BLADE 160, CLICK 110, FUTURE 125, LEAD 110, LEAD 125, MSX 125, SH 125, SH 150, SH MODE, VARIO 160, VISION 110, WAVE 110	90145KPHB30	1	32,410đ
19	Đai ốc U 6mm 90301-GEV-711 HONDA SH MODE	90301GEV711	1	35,355đ
20	Vòng đệm bu lông dầu 90545-300-000 HONDA Xe Ga, Xe Số	90545300000	1	21,708đ
21	Phanh cài 90651-MA5-671 HONDA AIR BLADE 110, AIR BLADE 125, CB 500, CLICK 110, FUTURE 125, LEAD 110, LEAD 125, MSX 125, REBEL 1100, SH 125, SH 150, SH MODE, VISION 110, WAVE 110	90651MA5671	1	14,472đ
22	Phốt O 14.8X2.4 91212-422-006 HONDA LEAD, PCX, SH MODE, VISION	91212422006	1	32,410đ
23	Đệm phẳng 6mm 94101-06000 HONDA Xe Ga, Xe Số	9410106000	1	10,854đ
24	Bu lông 6x16 95701-060-1600 HONDA Xe Ga, Xe Số	957010601600	1	10,854đ
25	Bu lông 6x16 95701-060-1608 HONDA LEAD, PCX, VISION	957010601608	1	10,854đ
26	Bu lông 6x12 96001-060-1200 HONDA Xe Ga, Xe Số	960010601200	1	14,472đ
27	Bu lông 6x14 96001-060-1400 HONDA AIR BLADE, CLICK, FUTURE, PCX, WAVE	960010601400	1	10,854đ

* Danh sách được tạo tự động từ hệ thống [DOV Panel](#) — hiển thị tối đa 200 phụ tùng đầu tiên.

Tìm kiếm liên quan

[Tất cả phụ tùng HONDA](#) · [Phụ tùng PCX](#) · [Tất cả sơ đồ EPC](#)

Hướng dẫn tra cứu

Cách sử dụng sơ đồ EPC:

1. Xác định vị trí phụ tùng cần thay trên xe.
2. Đối chiếu với ảnh sơ đồ EPC ở trên — mỗi phụ tùng có số thứ tự (STT).
3. Tra STT trong bảng bên trên để lấy **Mã SKU** chính xác.
4. Cung cấp mã SKU cho cửa hàng hoặc tra cứu online tại <https://wiki.dov.vn/epc/bo-phu-tung-f-5-10-catalogue-xy-lanh-phanh-chinh-cbs-honda-pcx-08-2010-08-2012--EPCDOV0003924> để biết giá và nơi bán.

Trích dẫn tài liệu này

APA (7th ed.):

DOV Wiki Phụ Tùng. (2026). Sơ đồ EPC: BỘ PHỤ TÙNG F - 5 - 10 CATALOGUE XY LANH PHANH CHÍNH (CBS) HONDA PCX (08 / 2010 - 08 / 2012) (EPCDOV0003924). Truy cập ngày 07/08/2026, từ <https://wiki.dov.vn/epc/bo-phu-tung-f-5-10-catalogue-xy-lanh-phanh-chinh-cbs-honda-pcx-08-2010-08-2012--EPCDOV0003924>

MLA (9th ed.):

"Sơ đồ EPC: BỘ PHỤ TÙNG F - 5 - 10 CATALOGUE XY LANH PHANH CHÍNH (CBS) HONDA PCX (08 / 2010 - 08 / 2012) (EPCDOV0003924)." *DOV Wiki Phụ Tùng*, 2026-08-07, <https://wiki.dov.vn/epc/bo-phu-tung-f-5-10-catalogue-xy-lanh-phanh-chinh-cbs-honda-pcx-08-2010-08-2012--EPCDOV0003924>. Truy cập 07/08/2026.

Chicago (17th ed.):

DOV Wiki Phụ Tùng. "Sơ đồ EPC: BỘ PHỤ TÙNG F - 5 - 10 CATALOGUE XY LANH PHANH CHÍNH (CBS) HONDA PCX (08 / 2010 - 08 / 2012) (EPCDOV0003924)." Cập nhật 2026-08-07. <https://wiki.dov.vn/epc/bo-phu-tung-f-5-10-catalogue-xy-lanh-phanh-chinh-cbs-honda-pcx-08-2010-08-2012--EPCDOV0003924>.

Tài liệu này

Sơ đồ EPC: BỘ PHỤ TÙNG F - 5 - 10 CATALOGUE XY LANH PHANH CHÍNH (CBS) HONDA PCX (08 / 2010 - 08 / 2012) (EPCDOV0003924)

Cập nhật lần cuối
07/08/2026

Dữ liệu sơ đồ EPC từ <https://panel.dov.vn>. Tài liệu tự sinh — không thay thế sơ đồ EPC chính thức từ nhà sản xuất.